



**Company  
Profile**

**Agrilong®**



## A. BASIC INFORMATION ABOUT THE COMPANY

- **English name:**  
HOANGLONGVINA PRODUCTION AND  
TRADING COMPANY LIMITED
- **Trade name (abbreviation):**  
AGRILONG
- **Address:**  
Lot B2-3-4, Hoa Hiep Industrial Zone, Dong  
Hoa, Phu Yen Province
- **Phone:** 0257.3548849, **Fax:** 0257.3548847
- **Email:** agrilong@gmail.com

- **Business registration certificate number:**  
4400369617
- **Date of issue:** First issued on 28/1/2005,  
changed for the 7th time on 29/6/2017
- **Issuing authority:** Phu Yen Department of  
Planning and Investment
- **Legal representative:** Mr. Nguyen Hong  
Phong – **Position:** Director
- **Type of enterprise:** Limited Liability  
Company
- **Social insurance code:** TA0112A
- **Tax code:** 4400469617

## B. INFORMATION ABOUT THE BRAND

**Brand name:** AGRILONG

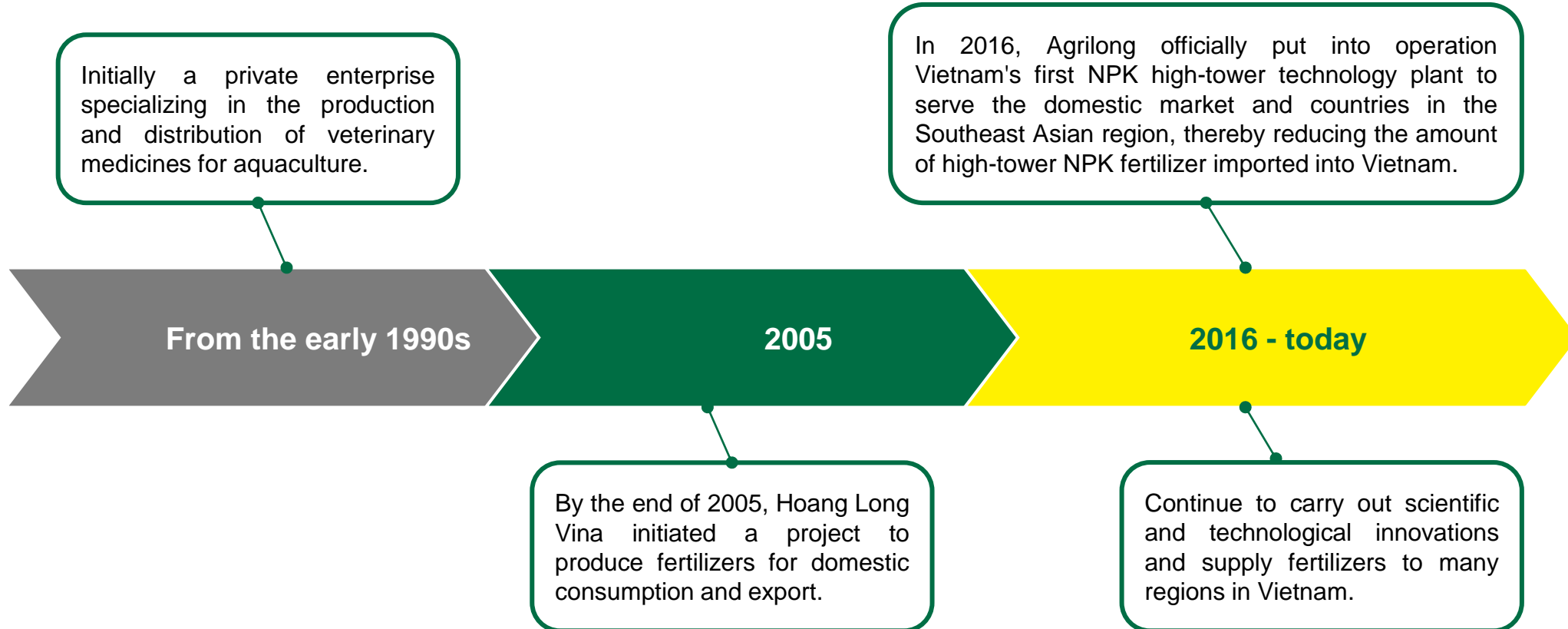


***Agrilong***<sup>®</sup>

**Registered industry group:** Fertilizer production and trading for export and domestic consumption

## C. COMPETITIVE CAPABILITIES OF THE BRAND

### I. Summary of business development



## C. COMPETITIVE CAPABILITIES OF THE BRAND

### II. Detailed description of the company

#### Technologies used in production



The first high-tower granulation technology in Vietnam



Automatic steam granulation technology



Green mechanical compression technology



Automatic bulk blending technology



Liquified urea granulation technology (2 automatic plants)

In 2005, investment was made in new machinery and equipment lines for creating fertilizer granules using **steam technology**.

In 2007, further investment was made in a new production line for creating fertilizer granules using **mechanical compression technology** and **liquid urea technology**.

After research in 2016, investment was completed in a new NPK fertilizer production line, the first **high-tower NPK fertilizer production line** in Vietnam.

Established the **first** Science and Technology Enterprise in Phu Yen Province with many scientific research topics bringing high economic efficiency

## C. COMPETITIVE CAPABILITIES OF THE BRAND

### II. Detailed description of the company



#### Functions:

Produce fertilizers for domestic consumption and export.

#### Duties:

Fulfill all the obligations of a company manufacturing and distributing fertilizers.

Use capital efficiently, ensuring increased profits in business.

Comply with state regulations on environmental protection, social order and safety, fire and explosion prevention, and avoid the use of harmful substances.

Apply advanced scientific and technical methods to improve product quality, save fuel, reduce costs, improve designs and packaging of products, increase the product range and variety to meet the expanding market demand.

## C. COMPETITIVE CAPABILITIES OF THE BRAND

### III. Outstanding product lines for Sugarcane

**Agrilong  
NPK 20-10-5**

**Agrilong  
NPK 20-10-10**

**Agrilong  
NPK 16-16-8**

**Agrilong  
NPK 17-7-17**

**Agrilong  
NPK 16-8-16**

NPK Agrilong products specialized for sugarcane have undergone rigorous testing and are consumed in large quantities by reputable partners such as:

- ✓ TTC Agris Ninh Hoa
- ✓ TTC Agris Tay Ninh
- ✓ TTC Agris Laos
- ✓ TTC Agris Cambodia
- ✓ Tuy Hòa Sugar Factory
- ✓ KCP Phu Yen Sugar Factory



## C. COMPETITIVE CAPABILITIES OF THE BRAND

### IV. Main markets



The main market of Agrilong is generally divided into 08 segments: the market of the provinces in the Southwest, Southeast, the market of the Central Highlands, Southern Central Vietnam, Northern Central Vietnam, and Northern Vietnam; the export market, and corporations with large farms nationwide.

To affirm its brand and position in the market, Agrilong has completed and signed distribution and consumption contracts for NPK fertilizer products with more than 400 clients in the Central Coast – Eastern regions, the Southwest, and the Central Highlands areas. Moreover, for many consecutive years, we have been trusted by customers for our reputation, product quality, and services.



## C. COMPETITIVE CAPABILITIES OF THE BRAND

### V. Company's achievements in production, business activities, and social work

Agrilong produces and supplies fertilizer products that are suitable for the economic conditions, soil, cultivation practices, types of crops, and provides accompanying services to farmers to improve and increase crop productivity, conserve the environment, create economic effectiveness, and contribute to improving the livelihood of farmers.



To meet the needs of practical agricultural production in the region, the company has made great efforts in improving technology, enhancing the quality of fertilizers, and achieved some success. The company's fertilizer products are highly valued by users. Agrilong is a brand built and developed on a scientific and technical foundation, and therefore, for over 20 years, we have always been researching and applying the latest scientific and technological advancements to improve to create high-quality product lines that bring benefits to farmers and partners.

## C. COMPETITIVE CAPABILITIES OF THE BRAND

### V. Company's achievements in production, business activities, and social work



With the motto 'Deliver quality, receive trust', Agrilong is fully responsible for the quality and service it provides to customers and consumers. We also regularly organize seminars, conferences, and quality control polls to bridge the gap between producers and farmers, gaining experience in production and product consumption. This has been proven by the company's consistent sales growth over the past several years

All the NPK fertilizer product lines specially designed for rice and other crops, such as NPK 20-20-15, NPK 16-16-8, NPK 16-5-10 (special product for cassava), NPK 20-10-15 (product used for sugarcane), by Hoang Long Vina are produced using modern and integrated granulation technology, earning absolute trust from farmers and partners. **Annually, the consumption volume of farmers in all provinces increases by 10-15% compared to previous years.**



## C. COMPETITIVE CAPABILITIES OF THE BRAND

### VI. Accomplishing R&D missions

#### Fertilizer supplemented with plant growth substances

Hoang Long Vina collaborates with scientists to research and incorporate NAA and GA3 compounds into NPK fertilizers, which have the ability to promote **strong root development**, enhance plant resistance, and nutrient absorption, thereby increasing crop productivity.

#### Granulation technique in high tower form (National-level scientific project)

The general objective of this project is to master the technology and establish a synchronized production line for producing high-quality single-grain NPK fertilizers using high-tower granulation techniques on an industrial scale for efficient use in key crops in Phu Yen province and coastal provinces in the South-Central Coast and Central Highlands regions. This is the first high-tower NPK fertilizer granulation plant invested in Vietnam.

#### Slow-release NPK technology according to the crop growth cycle

It is possible to control the nutrient release provided to crops under sufficient moisture conditions and supply according to the needs of the plants, without causing nutrient toxicity to the crops, avoiding waste and water environmental pollution; to help plants grow balanced and healthy. This is an urgent requirement and brings long-term economic and environmental benefits

## D. Appendix

### Product distribution license

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  
CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2018

Số: 0239/QĐ-BVTV-PB

**QUYẾT ĐỊNH**  
Về việc công nhận phân bón lưu hành tại Việt Nam

**CỤC TRƯỞNG CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT**

Căn cứ Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về quản lý phân bón;

Căn cứ Quyết định số 928/2017/QĐ-BNN-TCCB ngày 24 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Bảo vệ thực vật;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý phân bón,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận 73 (bảy mươi ba) phân bón lưu hành tại Việt Nam (Danh sách kèm theo) của tổ chức, cá nhân sau:

Tên tổ chức, cá nhân đăng ký: Công ty TNHH Sản xuất và Thương Mại Hoàng Long ViNa

Địa chỉ: Lô B3-B4 khu CN Hòa Hiệp, xã Hòa Hiệp Bắc, huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

Điện thoại: (0257) 3548 848 Fax: (0257) 3548 847

Mã số doanh nghiệp: 4400369617

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 01 năm 2018 đến ngày 30 tháng 01 năm 2023.

**Điều 3.** Tổ chức, cá nhân có tên tại Điều 1 và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:  
- Như Điều 3;  
- Lưu: VT, PB.

**CỤC TRƯỞNG**  
**CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT**  
Hoàng Trung

UBND TỈNH PHÚ YÊN  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Yên, ngày 08 tháng 01 năm 2018

Số: 10 /TB-SNN-TTBVT

**THÔNG BÁO**  
TIẾP NHẬN BẢN CÔNG BỐ HỢP QUY

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Phú Yên xác nhận đã nhận Bản công bố hợp quy của Công ty TNHH SX&TM Hoàng Long VINA.  
Địa chỉ: Lô B3, B4 Khu công nghiệp Hòa Hiệp, huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

Điện thoại: 0257.3548849 Fax: 0257548847  
Cho 73 (Bảy mươi ba) sản phẩm phân bón vô cơ sau:

STT	Loại phân bón	Tên sản phẩm	Thành phần chính Công bố hợp quy	Số QĐ công nhận phân bón lưu hành tại Việt Nam	Tiêu chuẩn cơ sở
1		NPK AGRILONG 20-20-15+TE	N <sub>tot</sub> : 20 %; P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> tot: 20 %; K <sub>2</sub> O <sub>tot</sub> : 15 %; TE; - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm; Độ ẩm ≤ 5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 01:2015/HLVN
2	Phân hỗn hợp bón rải: NP, NK, NPK, NPK bổ sung trung lượng, vi lượng (các loại)	NPK AGRILONG 17-15-12+TE	N <sub>tot</sub> : 17 %; P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> tot: 15 %; K <sub>2</sub> O <sub>tot</sub> : 12 %; TE; - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm; Độ ẩm ≤ 5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 02:2015/HLVN
3		NPK AGRILONG 16-16-8+13S+TE	N <sub>tot</sub> : 16 %; P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> tot: 16 %; S: 13 %; TE; - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm; Độ ẩm ≤ 5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 03:2015/HLVN

4		NPK AGRILONG 16-8-16+13S+TE	N <sub>tot</sub> : 16 %; P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> tot: 8 %; K <sub>2</sub> O <sub>tot</sub> : 16 %; S: 13 %; TE; - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm; Độ ẩm ≤ 5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 04:2015/HLVN
5		NPK AGRILONG 16-8-18+7S+TE	N <sub>tot</sub> : 16 %; P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> tot: 8 %; K <sub>2</sub> O <sub>tot</sub> : 18 %; S: 7 %; TE; - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm; Độ ẩm ≤ 5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 05:2015/HLVN
6	Phân hỗn hợp bón rải: NP, NK, NPK, NPK bổ sung trung lượng, vi lượng (các loại)	NPK AGRILONG 18-8-18+8S+TE	N <sub>tot</sub> : 18 %; P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> tot: 8 %; K <sub>2</sub> O <sub>tot</sub> : 18 %; S: 8 %; TE; - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm; Độ ẩm ≤ 5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 06:2015/HLVN
7		NPK AGRILONG 20-5-5+TE	N <sub>tot</sub> : 20 %; P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> tot: 5 %; K <sub>2</sub> O <sub>tot</sub> : 5 %; TE; - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm; Độ ẩm ≤ 5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 07:2015/HLVN
8		NPK AGRILONG 25-5-5+TE	N <sub>tot</sub> : 25 %; P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> tot: 5 %; K <sub>2</sub> O <sub>tot</sub> : 5 %; TE; - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm; Độ ẩm ≤ 5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 08:2015/HLVN
9		NPK AGRILONG 20-5-10+TE	N <sub>tot</sub> : 20 %; P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> tot: 5 %; K <sub>2</sub> O <sub>tot</sub> : 10 %; TE; - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm; Độ ẩm ≤ 5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 09:2015/HLVN

## D. Appendix

### Product distribution license (cont.)

10		NPK AGRILONG 20-16-5+TE (BT1)	N <sub>a</sub> : 20%; P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> <sub>th</sub> : 16%; K <sub>2</sub> O <sub>th</sub> : 5%; TE: - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm; Độ ẩm ≤ 5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 10:2015/HLVN
11		NPK AGRILONG 20-9-5+TE	N <sub>a</sub> : 20%; P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> <sub>th</sub> : 9%; K <sub>2</sub> O <sub>th</sub> : 5%; TE: - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm; Độ ẩm ≤ 5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 11:2015/HLVN
12		NK AGRILONG 20-20+TE	N <sub>a</sub> : 20%; K <sub>2</sub> O <sub>th</sub> : 20%; TE: - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm; Độ ẩm ≤ 5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 12:2015/HLVN
13	Phần hỗn hợp bón rễ: NP, NK, NPK, NPK bổ sung trung lượng, vi lượng (các loại)	NK AGRILONG 20-18+TE	N <sub>a</sub> : 20%; K <sub>2</sub> O <sub>th</sub> : 18%; TE: - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm; Độ ẩm ≤ 5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 13:2015/HLVN
14		NPK AGRILONG 20-16-8+TE	N <sub>a</sub> : 20%; P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> <sub>th</sub> : 16%; K <sub>2</sub> O <sub>th</sub> : 8%; TE: - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm; Độ ẩm ≤ 5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 14:2015/HLVN
15		NPK AGRILONG 18-10-15+TE	N <sub>a</sub> : 18%; P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> <sub>th</sub> : 10%; K <sub>2</sub> O <sub>th</sub> : 15%; TE: - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm; Độ ẩm ≤ 5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 15:2015/HLVN
16		NPK AGRILONG 15-7-20+TE	N <sub>a</sub> : 15%; P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> <sub>th</sub> : 7%; K <sub>2</sub> O <sub>th</sub> : 20%; TE: - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm;	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 16:2015/HLVN

NPK bổ sung trung lượng, vi lượng (các loại)

17		NK AGRILONG 10-30-7S+TE	N <sub>a</sub> : 10%; K <sub>2</sub> O <sub>th</sub> : 30%; S: 7%; TE: - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm; Độ ẩm ≤ 5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 17:2015/HLVN
18		NPK AGRILONG 20-5-6+10S+TE	N <sub>a</sub> : 20%; P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> <sub>th</sub> : 5%; K <sub>2</sub> O <sub>th</sub> : 6%; S: 10%; TE: - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm; Độ ẩm ≤ 5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 18:2015/HLVN
19	Phần hỗn hợp bón rễ: NP, NK, NPK, NPK bổ sung trung lượng, vi lượng (các loại)	NPK AGRILONG 22-12-8+12S+TE	N <sub>a</sub> : 22%; P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> <sub>th</sub> : 12%; K <sub>2</sub> O <sub>th</sub> : 8%; S: 12%; TE: - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm; Độ ẩm ≤ 5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 19:2015/HLVN
20		NPK AGRILONG 15-5-18+7S+TE	N <sub>a</sub> : 15%; P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> <sub>th</sub> : 5%; K <sub>2</sub> O <sub>th</sub> : 18%; S: 7%; TE: - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm; Độ ẩm ≤ 5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 20:2015/HLVN
21		AGRILONG Đạm vàng 46a+	N <sub>a</sub> : 46%; Biuret: 1,1%; Độ ẩm: ≤ 1 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 22:2015/HLVN
22		AGRILONG SA Ganana (21N-24S)	N <sub>a</sub> : 21%; S: 24%; Độ ẩm: ≤ 1 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 23:2015/HLVN
23		NPK AGRILONG 20-10-10+3S+TE	N <sub>a</sub> : 20%; P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> <sub>th</sub> : 10%; K <sub>2</sub> O <sub>th</sub> : 10%; S: 3%; TE: - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm;	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 24:2015/HLVN

24		NPK AGRILONG 10-10-25+3S+TE	N <sub>a</sub> : 10%; P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> <sub>th</sub> : 10%; K <sub>2</sub> O <sub>th</sub> : 25%; S: 3%; TE: - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm; Độ ẩm: ≤ 5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 25:2015/HLVN
25	Phần hỗn hợp bón rễ: NP, NK, NPK, NPK bổ sung trung lượng, vi lượng (các loại)	NPK AGRILONG 10-25-10+3S+TE	N <sub>a</sub> : 10%; P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> <sub>th</sub> : 25%; K <sub>2</sub> O <sub>th</sub> : 10%; S: 3%; TE: - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm; Độ ẩm: ≤ 5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 26:2015/HLVN
26		AGRILONG DAP 16-46	N <sub>a</sub> : 16%; P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> <sub>th</sub> : 46%; Độ ẩm: ≤ 2.5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 27:2015/HLVN
27		AGRILONG DAP 18-46	N <sub>a</sub> : 18%; P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> <sub>th</sub> : 46%; Độ ẩm: ≤ 2.5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 28:2015/HLVN
28		NK AGRILONG 20-10+TE	N <sub>a</sub> : 20%; K <sub>2</sub> O <sub>th</sub> : 10%; TE: - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm; Độ ẩm: ≤ 5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 29:2015/HLVN
29		NPK AGRILONG 16-5-10+TE	N <sub>a</sub> : 16%; P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> <sub>th</sub> : 5%; K <sub>2</sub> O <sub>th</sub> : 10%; TE: - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm; Độ ẩm: ≤ 5 %.	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 30:2015/HLVN
30		NPK AGRILONG 25-25-5+TE	N <sub>a</sub> : 25%; P <sub>2</sub> O <sub>5</sub> <sub>th</sub> : 25%; K <sub>2</sub> O <sub>th</sub> : 5%; TE: - Sắt (Fe): 50 ppm; - Đồng (Cu): 50 ppm; - Kẽm (Zn): 50 ppm;	0239/QĐ-BVTV-PB ngày 31/01/2018	TCCS 31:2015/HLVN

## D. Appendix

### Product distribution license (cont.)

Bản thông báo này chỉ ghi nhận sự cam kết của doanh nghiệp, không có giá trị chứng nhận cho sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ, quá trình, môi trường phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng. Công ty TNHH SX&TM Hoàng Long VINA phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm, hàng hoá, quá trình, dịch vụ, môi trường do mình sản xuất, kinh doanh, vận hành, khai thác.

*(Thông báo này thay cho thông báo số 104/TB-SNN-TTBVTV ngày 21/9/2018)*

**Nơi nhận:**

- Công ty TNHH SX&TM Hoàng Long VINA;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TTBVTV (TT&PC).



*Dào Lý Nhi*

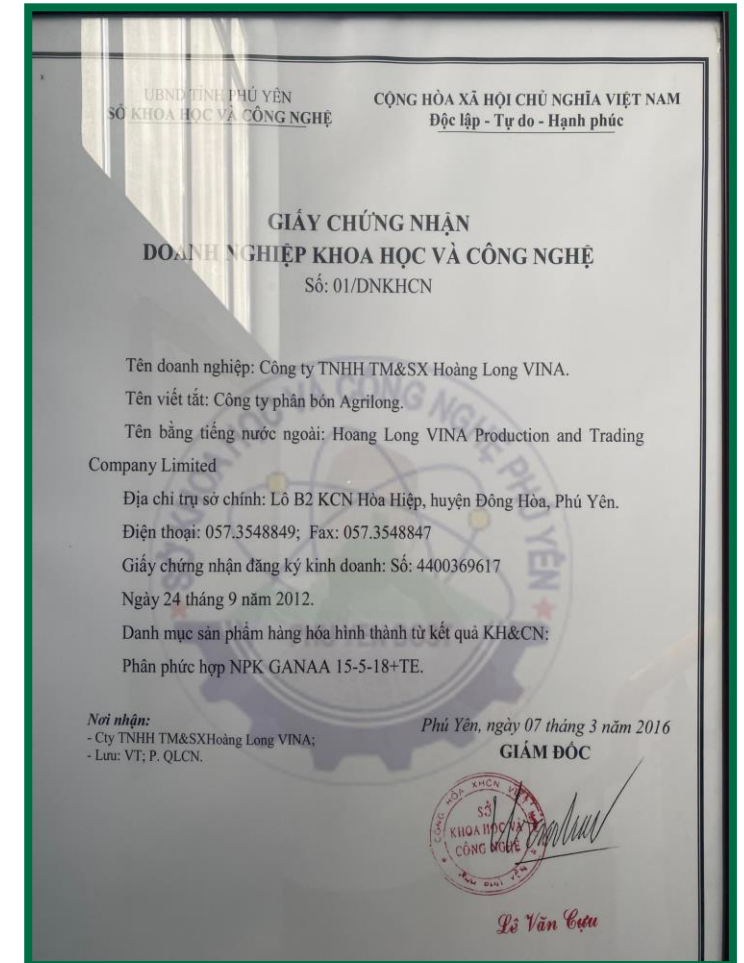
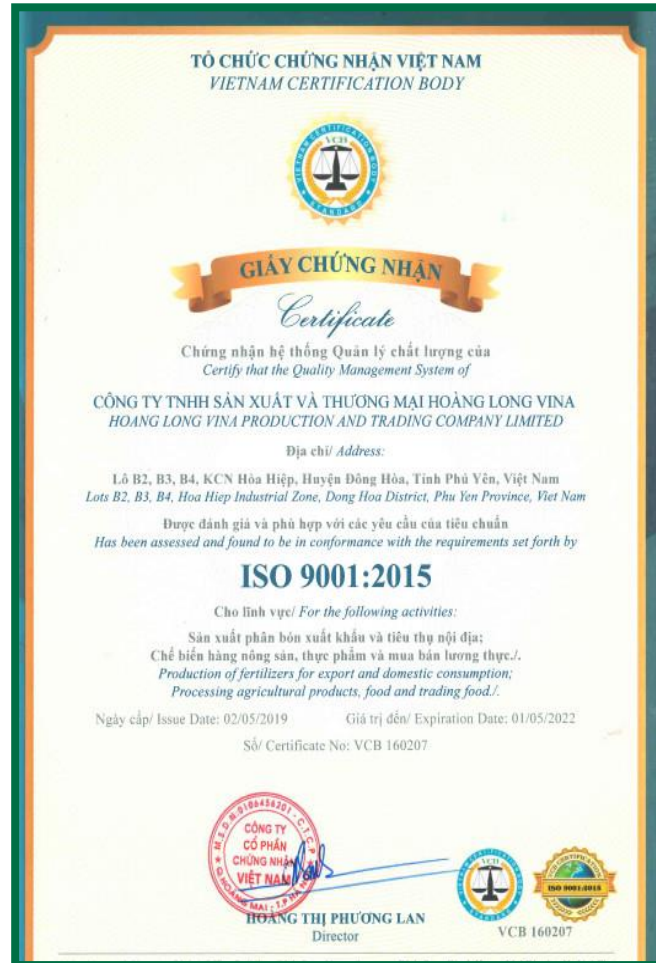
## D. Appendix

### Awards and Recognitions



## D. Appendix

### Awards and Recognitions







**Agrilong®**

## D. Appendix

### Strategic collaboration with TTC Agris



## D. Appendix

### Highlighted events



Opening Ceremony of  
High-tower factory in  
2016



Opening Ceremony of  
High-tower factory in  
2016

## D. Appendix

### Social activities



TienPhong Marathon 31/3/2024

## D. Appendix

### Social activities



Phu Yen Traditional  
Martial Arts  
Championship



Food delivery to isolated  
areas during COVID-19

## D. Appendix

### Social activities



Organizing  
company and  
factory visit  
trips for  
students



***Agrilong***<sup>®</sup>

---

**Thank you**

***Agrilong***<sup>®</sup>